

CÔNG TY CỔ PHẦN TROPICAL DESIGN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TROPICAL DESIGN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TROPICAL DESIGN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107654196

3. Ngày thành lập: 02/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6 ngách 26/45 ngõ 26 đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán các sản phẩm tiêu phẩm trong bình thủy tinh	4773
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
5.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: hoạt động golf, tennis,...	9329
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Dịch vụ giữ xe	5221
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán cây cảnh trang trí	4649
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: thiết kế cảnh quan sân vườn	7110(Chính)
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
12.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Xây dựng công trình công ích	4220
15.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

16.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: sản xuất cửa nhôm, cửa đẩy, cửa chống cháy, cửa thoát hiểm...	2599
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
19.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
22.	Xây dựng nhà các loại	4100
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
24.	Bán buôn gạo	4631
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Phá dỡ	4311
33.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: kinh doanh nhà hàng, khách sạn không bao gồm quán bar, vũ trường	5610
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
41.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

43.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
46.	Bán buôn thực phẩm	4632
47.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
48.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
49.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày chi tiết: Khách sạn. Nhà nghỉ du lịch	5510

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	KHIẾU THỊ BÍCH LỆ	Căn hộ 1605, Usilk City, tổ dân phố 5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	0191820003 40	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000		
2	KIỀU OANH	Tập thể Nhà máy in Quân Đội, tổ 6, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	45,000	0011880097 82	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	45,000		
3	HOÀNG ANH ĐỨC	Tập thể Nhà máy in Quân Đội, tổ 6, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0140860000 32	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIỀU OANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 04/10/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001188009782

Ngày cấp: 20/10/2016

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể Nhà máy in Quân Đội, tổ 6, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 6 ngách 26/45 ngõ 26 đường Cầu Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội